

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HSST
Ngày: 05-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đinh Thị Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Uyên**

Ông Nguyễn Hoàng Hanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Vũ Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Tới** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn L** - Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1962 tại Phú Yên.

NKTT: Thôn T, xã K, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Nơi ở: Thôn 4, xã Long Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm thuê Trình độ học vấn 6/12

Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Lê Phụng K (đã chết) và bà Huỳnh Thị H (đã chết)

Vợ: Nguyễn Thị T – sinh năm 1957 và 03 người con: con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Riềng. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Bà Bùi Thị H – sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Trần Văn S – sinh năm 1972. Vắng mặt

Địa chỉ: KP 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L là nhân viên B vệ của Công ty TNHH MTV N - Bình Phước địa chỉ thôn 4, xã L, huyện P do ông Trần Văn S sinh năm 1972 trú tại khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương làm giám đốc. Khoảng 10 giờ ngày 10/02/2023, sau khi uống rượu cùng với một số nhân viên tại công ty thì L điều khiển xe mô tô hiệu HOLDER biển số 93F4-7231 đến quán nước 123 thuộc thôn Tân Hiệp 2, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng do bà Đặng Thị K sinh năm 1985, trú tại đội 5, thôn C, xã T, thành phố Q làm chủ quán để uống nước. Tại đây, L gặp Bùi Thị H, sinh năm 1981 trú tại khu phố N, thị trấn L, huyện L phụ bán quán nước cho bà K. L và H thỏa thuận đến nhà nghỉ U thuộc thôn T, xã B, huyện P (cách quán nước 123 khoảng 100m) để mua dâm với giá là 300.000 đồng/lượt và L trả thêm tiền thuê nhà nghỉ và tiền uống nước. Tại quán nước, L trả 100.000 đồng tiền nước và nhà nghỉ cho H (bút lục 70-75). Sau đó, L điều khiển xe mô tô còn H đi bộ đến nhà nghỉ U thuê phòng số 3 để thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Thực hiện xong, L trả cho H số tiền 300.000 đồng. Khi H đi vào nhà vệ sinh thì L thấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy note 10 Lite của H để trên bàn nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L cầm điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra lấy xe bỏ chạy về hướng xã L. Trên đường đi, L tháo sim và ốp điện thoại vứt bỏ trên đường (bút lục 117-113). Đến tối cùng ngày, L nhờ Trần Gia B, sinh năm 2005 trú tại thôn 4, xã L, huyện P mở khóa màn hình nhưng B không mở được, L tiếp tục nhờ Trần Thế S, sinh năm 1998, trú tại KP1, phường T, TX B, tỉnh Bình Dương đi phá khóa mặt khóa (bút lục 88,94).

Đến ngày 11/02/2023, H đến Công an xã B trình báo sự việc (bút lục 21). Cùng ngày L biết sự việc H trình báo nên đến Công an xã B đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi, đồng thời gọi điện cho S mang điện thoại đến Công an xã B giao nộp (bút lục 24).

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Lê Văn L 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream biển số 93F4-7231; 01 áo sơ mi nam dài tay màu đỏ; 01 quần kaki màu xám (bút lục 53).

Thu giữ của Trần Thế S 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite N770 (bút lục 54).

Thu giữ của bà Võ Thị Tuyết N, sinh năm 1967 trú tại thôn Tân Hiệp 2, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng quản lý nhà nghỉ U 01 USB màu đỏ có chứa 02 đoạn video trích xuất từ camera an ninh về hành vi của L và H ra vào nhà nghỉ U (bút lục 55).

Tại bản kết luận giám định số 09/KL-HĐĐGTS ngày 16/02/2023 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng kết luận: tại thời điểm ngày 10/02/2023, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite N770 có giá trị 3.996.000 đồng (bút lục 61).

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSPR ngày 27/4/2023 đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 04 tháng đến 07 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Người bị hại; người làm chứng, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Vào ngày 10/02/2023, Lê Văn L và Bùi Thị H đến phòng nghỉ số 3 nhà nghỉ U thuộc thôn Tân Hiệp 2, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng để mua bán dâm. Sau khi thực hiện xong hành vi, lợi dụng lúc bà H đi vào nhà vệ sinh và để điện thoại di động Samsung Galaxy Note 10 Lite N770 trên bàn trong phòng nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt lấy bỏ vào túi quần mang về nhằm mục đích bán lại cho người khác lấy tiền tiêu xài. Theo kết luận định giá tài sản 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 10 Lite N770 tại thời điểm ngày 10/02/2023 có giá trị 3.996.000 đồng

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 38/CT-VKSPR ngày 27/4/2023 đã truy tố bị cáo Lê Văn L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; bị cáo là người cao tuổi, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị cơ quan công an tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2023 đến ngày xét xử (05/6/2023) là 03 tháng 25 ngày. Xét thấy cần xét xử bị cáo thời hạn tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người cao tuổi, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream biển số 93F4-7231 xác định là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn S mua lại của ông Nguyễn Quang Suối, sinh năm 1975, trú tại ấp 3, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng. Ông S giao xe mô tô trên cho bị cáo để làm phương tiện đi lại phục vụ công việc công ty. Ngày 10/02/2023, ông S không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên ngày 06/4/2023, Cơ quan CSĐT công an huyện Phú Riềng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông S (bút lục 149) nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 Lite N770 xác định là tài sản hợp pháp của bà H nên ngày 10/3/2023, Cơ quan CSĐT công an huyện Phú Riềng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà H (bút lục 148) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 áo sơ mi nam dài tay màu đỏ, 01 quần kaki màu xám của bị cáo mặc vào ngày xảy ra vụ việc, bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB màu đỏ có chứa 02 đoạn video trích xuất từ camera an ninh tại nhà nghỉ U có liên quan tới vụ án đã được đánh số bút lục có trong hồ sơ vụ án (bút lục 57).

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà H đã nhận lại điện thoại bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Đối với các ông Trần Gia B và Trần Thanh S mặc dù giúp bị cáo mở khóa màn hình điện thoại nhưng không biết điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi mua bán dâm của bị cáo và Bùi Thị H, ngày 29/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo số tiền 1.500.000 đồng, đối với bà Bùi Thị H số tiền 400.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với bà Võ Thị Nguyệt N chủ nhà nghỉ U và bà Đặng Thị K chủ quán nước 123 đều không biết, không tổ chức hay thu lợi gì từ việc mua bán dâm của H và bị cáo nên không có căn cứ xử lý hành vi trên.

Đối với số tiền 300.000 đồng do H bán dâm mà có, H đã tiêu xài cá nhân hết không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn L** phạm tội “***Trộm cắp tài sản***”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn L 03 (ba) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/02/2023.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả tự do Ny tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi nam dài tay màu đỏ, 01 quần kaki màu xám.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011884 ngày 15/5/2023 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu.

Đinh Thị Hải